

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **549/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Tiền**
Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Phạm Hồng Hà**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thanh Hương**- Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 95/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2020 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hồng V - sinh năm 1970

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Thanh T - sinh năm 1968

Cùng có HKTT tại: Số A ngách B phố H, tổ C, phường B, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hồng V và chị Hoàng Thị Thanh T .

2.2 Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1992 và Nguyễn Đức D, sinh năm 1998. Hiện hai con chung đã đủ 18 tuổi, sức khỏe tốt, đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về tài sản chung và công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Anh V tự nguyện chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh V đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai số 0016015 ngày 27/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội, nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội (Số 43 quyền số 01 ngày 07/8/1992);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan